

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận kết quả khảo nghiệm đánh giá ảnh hưởng của ngô
biến đổi gen đối với môi trường đa và dạng sinh học**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/09/2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định 69/2010/NĐ-CP ngày 21/06/2010 của Chính phủ về an toàn sinh học đối với sinh vật biến đổi gen, mẫu vật di truyền và sản phẩm của sinh vật biến đổi gen và Nghị định 108/2011/NĐ-CP ngày 30/11/2011 bổ sung, sửa đổi một số điều của Nghị định 69/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 69/2009/TT-BNNPTNT ngày 27/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc khảo nghiệm đánh giá rủi ro đối với đa dạng sinh học và môi trường của giống cây trồng biến đổi gen;

Căn cứ Hồ sơ khảo nghiệm và biên bản họp Hội đồng an toàn sinh học ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ngày 25/2/2013;

Xét đề nghị của Công ty TNHH Syngenta Việt Nam tại báo cáo kết quả khảo nghiệm ngày 09/01/2013;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả khảo nghiệm đánh giá ảnh hưởng của ngô biến đổi gen đối với môi trường và đa dạng sinh học gồm những nội dung chính sau:

1. Tên sinh vật biến đổi gen: Cây ngô (*Zea May L.*) (Maize).

2. Sự kiện chuyển gen:

- Bt11 mang gen *Cry1Ab* kháng sâu đục thân và gen chỉ thị *pat*.

- GA21 mang gen *mepsps* kháng thuốc trừ cỏ chứa hoạt chất glyphosate.

3. Tổ chức đăng ký: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Syngenta Việt Nam.
Địa chỉ: Số 16 đường 3A, Khu Công nghiệp Biên Hoà 2, Đồng Nai, Việt Nam.

4. Tổ chức khảo nghiệm:

4.1. Viện Di truyền Nông nghiệp - Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam. Địa chỉ: đường Phạm Văn Đồng, Từ Liêm, Hà Nội.

4.2. Viện Bảo vệ thực vật - Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam. Địa chỉ: Đông Ngạc, Từ Liêm, Hà Nội.

4.3. Trung tâm Khảo kiểm nghiệm giống, sản phẩm cây trồng và phân bón vùng Nam Bộ. Địa chỉ: 135A Paster, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

5. Địa điểm, thời gian và diện tích khảo nghiệm:

5.1. Khảo nghiệm hạn chế:

- Trại Thực nghiệm Văn Giang - Viện Di truyền Nông nghiệp; xã Liên Nghĩa, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Thời gian từ tháng 5 - 9 năm 2010. Diện tích: 1000m².

- Trại khảo nghiệm giống Đông Nam Bộ - Trung tâm khảo kiểm nghiệm giống, sản phẩm cây trồng và phân bón Nam Bộ: xã Sông Xoài, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa. Thời gian từ tháng 6 - 9 năm 2010. Diện tích: 1000m².

- Trại khảo nghiệm giống Đông Nam Bộ - Trung tâm khảo kiểm nghiệm giống, sản phẩm cây trồng và phân bón Nam Bộ: xã Sông Xoài, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa. Thời gian từ tháng 8 - 11 năm 2010; diện tích: 1000m². Thời gian từ tháng 6 - 9 năm 2011, diện tích: 1000m².

5.2. Khảo nghiệm diện rộng:

- Đội Bắc Quang, Công ty nông nghiệp Tô Hiệu, Thị trấn Hát Lót, huyện Mai Châu, tỉnh Sơn La. Thời gian từ tháng 5 - 9 năm 2011. Diện tích: 10.800m².

- Xã Tân Châu, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Thời gian từ tháng 3 - 7 năm 2011. Diện tích: 8.100m².

- Thôn 13, xã Cuor Knia, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk. Thời gian từ tháng 6 - 9 năm 2011. Diện tích: 8.200m².

- Trại khảo nghiệm giống Đông Nam Bộ, xã Sông Xoài, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa. Thời gian từ tháng 6 - 9 năm 2011. Diện tích: 10.000m².

6. Nội dung khảo nghiệm:

- Xác định nguy cơ trở thành cỏ dại của giống ngô khảo nghiệm thông qua đánh giá các đặc tính nông sinh học của các giống ngô biến đổi gen.

- Đánh giá tác động của ngô biến đổi gen đến các sinh vật không chủ đích, tập chung vào theo dõi thành phần, mật độ của nhóm chân khớp, ký sinh, cánh cứng, cánh ngán, collembola và côn trùng có ích.

- Xác định nguy cơ trở thành dịch hại của giống ngô khảo nghiệm thông qua đánh giá mức độ nhiễm một số bệnh hại ngô chính (bệnh khô vằn, gỉ sắt, đốm lá) trên các giống ngô biến đổi gen.

7. Độ tin cậy của phương pháp sử dụng: Phương pháp, kỹ thuật sử dụng khảo nghiệm là các phương pháp, kỹ thuật thông dụng được áp dụng trong lĩnh vực khoa học cây trồng, khoa học đất, bảo vệ thực vật và sinh thái học đã được tiêu chuẩn hóa hoặc được công bố.

8. Kết quả được công nhận trong khảo nghiệm tại Việt Nam:

8.1. Kết quả đánh giá nguy cơ trở thành cỏ dại của sự kiện ngô biến đổi gen Bt11 và GA21 thông qua đánh giá các đặc tính nông sinh học.

8.2. Kết quả đánh giá nguy cơ trở thành dịch hại của sự kiện ngô biến đổi gen Bt11 và GA21 thông qua đánh giá mức độ nhiễm bệnh khô vằn, gỉ sắt, đốm lá.

8.3. Kết quả đánh giá nguy cơ ảnh hưởng xấu đến sinh vật không chủ đích của sự kiện ngô biến đổi gen Bt11 và GA21 thông qua đánh giá thành phần, mật độ của nhóm chân khớp, ký sinh, cánh cứng, cánh ngán, collembola và côn trùng có ích.

9. Quản lý an toàn sinh học: đã tuân thủ nghiêm túc các qui định tại Nghị định số 69/2010/NĐ-CP ngày 21/6/2010 của Chính phủ và Thông tư số 69/2009/TT-BNNPTNT ngày 23/10/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

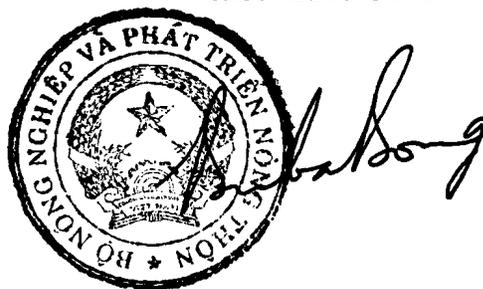
Điều 2. Công ty TNHH Syngenta Việt Nam được phép sử dụng các kết quả khảo nghiệm nêu trên cho báo cáo đánh giá rủi ro đối với môi trường và đa dạng sinh học của hai sự kiện ngô biến đổi gen Bt11 và GA21.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, tổ chức và cá nhân có tên tại Điều 1, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- UBND tỉnh nơi tiến hành KN;
- Lưu: VT, KHCN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Bá Bổng